

Số: 569/2021/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 07 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 515/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lưu Công Ng., sinh năm 1961; địa chỉ: Số X, đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Nguyễn Thị Q., sinh năm 1962; địa chỉ: Số X, đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Công Ng. và bà Nguyễn Thị Q. tự nguyện chung sống năm 1985, có tổ chức lễ cưới và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng (nay là Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam), theo giấy chứng nhận kết hôn số: 74, quyển số 02, ngày 04/12/1985.

Thời gian đầu cả hai chung sống hạnh phúc. Nhưng về sau đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, lối sống không hòa hợp, thường xuyên xảy ra gây gổ, cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Cả hai đã ly thân và không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau từ năm 2019 đến nay. Cả hai đã cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, do đó ông Lưu Công Ng. và bà Nguyễn Thị Q. yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Lưu Công Ng. và bà Nguyễn Thị Q. cùng xác nhận có 02 (hai) con chung tên Lưu Thanh T., sinh ngày 01/7/1987 và Lưu Thanh S., sinh ngày 01/4/1989. Cả 02 (hai) con chung đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Ng. và bà Q. cùng xác nhận không có tài sản chung.

[4] Về các vấn đề khác: Ông Ng. và bà Q. cùng xác nhận không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Công Ng. và bà Nguyễn Thị Q. thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Lưu Công Ng. và bà Nguyễn Thị Q., theo Giấy chứng nhận kết hôn số 74, quyển số 02, ngày 04/12/1985 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng (nay là Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Ông Lưu Công Ng. và bà Nguyễn Thị Q. cùng xác nhận có 02 (hai) con chung tên Lưu Thanh T., sinh ngày 01/7/1987 và Lưu Thanh S., sinh ngày 01/4/1989. Cả 02 (hai) con chung đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Ông Ng. và bà Q. cùng xác nhận không có tài sản chung.

1.4. Về các vấn đề khác: Ông Ng. và bà Q. cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Lưu Công Ng. và bà Nguyễn Thị Q. cùng phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông Ng. và bà Q. đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0034706 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lưu Công Ng. và bà Nguyễn Thị Q. đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Đức Tài